

Số: XMAN-08/15h00/DBQG

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2026

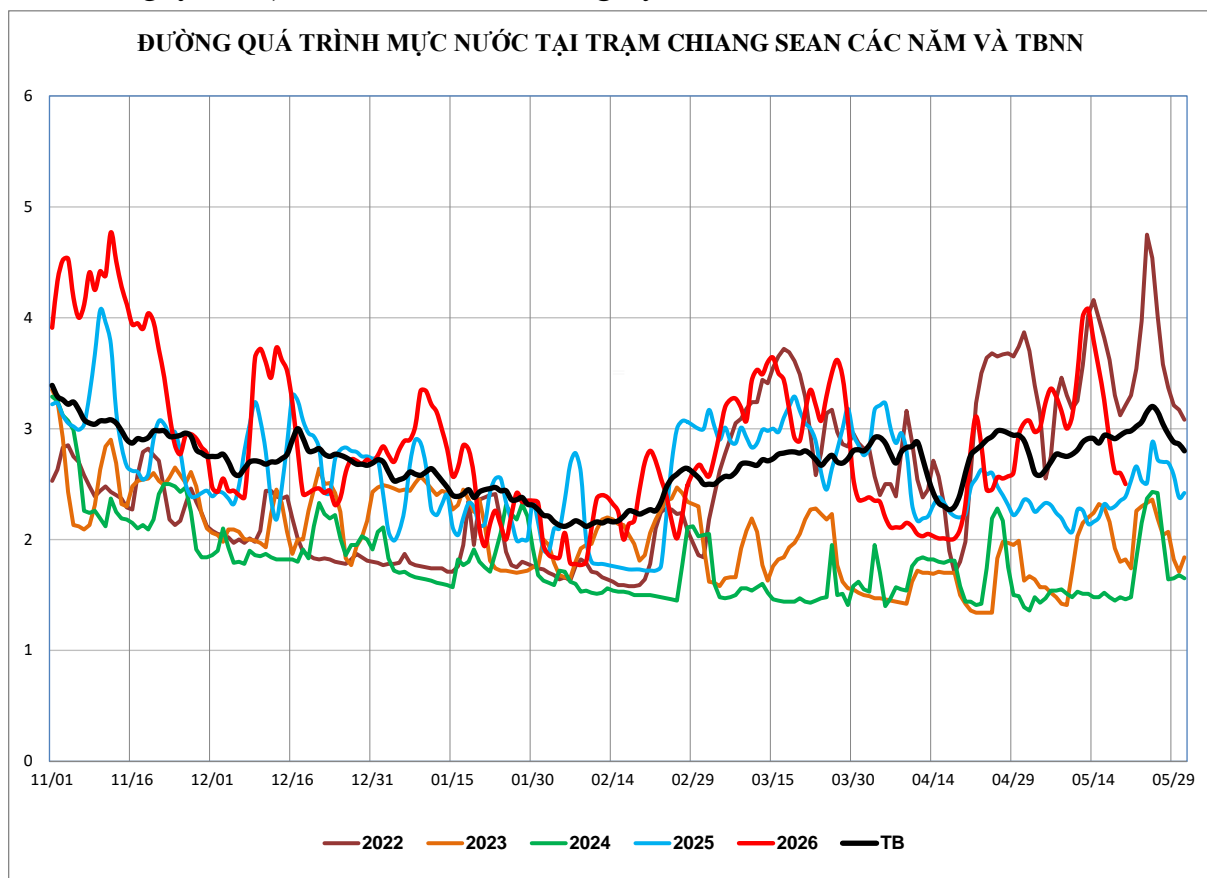
**TIN DỰ BÁO XÂM NHẬP MẶN
TRÊN KHU VỰC NAM BỘ**
(Từ ngày 21 đến ngày 31/5/2026)

1. Hiện trạng thủy văn, thủy triều và xâm nhập mặn ở khu vực Nam Bộ

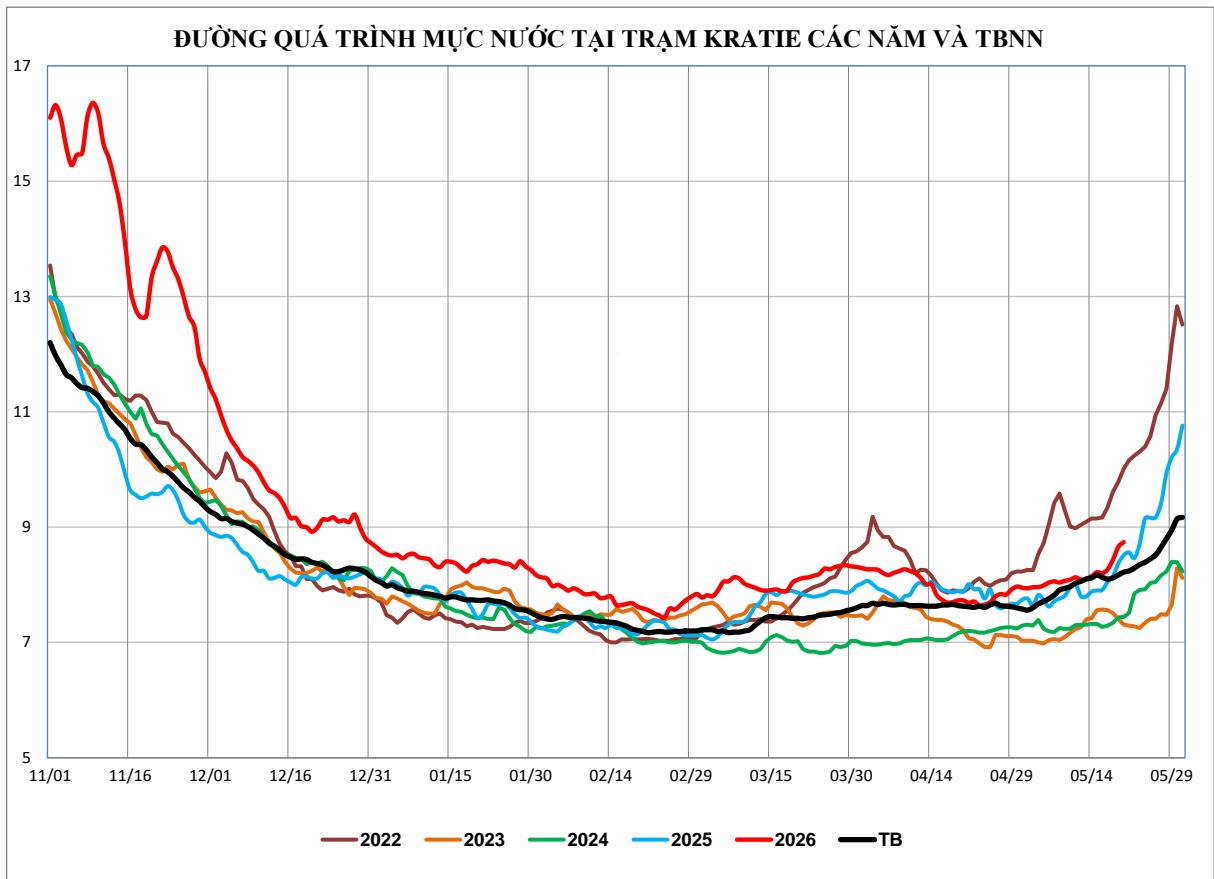
Từ ngày 11-16/5 khu vực có mưa rào và dông cục bộ, ngày nắng nóng. Từ ngày 17-20/5, có mưa rào và dông rải rác, tập trung về chiều tối và tối. Nhiệt độ cao nhất phổ biến từ 33-36⁰C, có nơi cao hơn.

Mức nước các trạm trên lưu vực sông Mê Công biến đổi chậm và cao hơn trung bình nhiều năm (TBNN: 2012-2025) từ 0,1-0,5m.

Mức nước trên sông Tiền, sông Hậu đang dao động theo triều. Mức nước cao nhất tuần tại trạm Tân Châu là 1,42m (ngày 19/5), tại trạm Châu Đốc là 1,58m (ngày 19/5), cao hơn TBNN cùng kỳ từ 0,15-0,35m.



Hình 1. Đường quá trình mực nước mùa khô năm 2025-2026 tại trạm Chiang Saen (Thái Lan)



Hình 2. Đường quá trình mực nước mùa khô năm 2025-2026 tại trạm Kratie (Campuchia)

Từ ngày 11-20/05, mực nước tại trạm Vũng Tàu có xu hướng tăng. Mực nước cao nhất quan trắc tại trạm Vũng Tàu đạt 3,93m (lúc 03h00 ngày 18/05).

Mực nước tại trạm Rạch Giá có xu thế tăng trong giai đoạn 11-13/05 và có xu thế giảm trong giai đoạn 14-20/5. Mực nước cao nhất quan trắc tại trạm Rạch Giá đạt 0,21m (lúc 03h00 ngày 13/05).

Xâm nhập mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) có xu thế tăng dần vào cuối tuần. Độ mặn tại hầu hết các trạm thấp hơn so với độ mặn cao nhất tháng 5/2025, riêng một số trạm ở Tây Ninh, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Cà Mau và An Giang có độ mặn cao hơn.

Chiều sâu ranh mặn 4‰ tại các cửa sông chính:

- Sông Vàm Cỏ Đông, Vàm Cỏ Tây: Phạm vi xâm nhập mặn 70-75km;
- Sông Cửa Tiểu, Cửa Đại: Phạm vi xâm nhập mặn 25-32km;
- Sông Hàm Luông: Phạm vi xâm nhập mặn 30-35km;
- Sông Cổ Chiên: Phạm vi xâm nhập mặn 27-35km;
- Sông Hậu: Phạm vi xâm nhập mặn 35-40km;
- Sông Cái Lớn: Phạm vi xâm nhập mặn 30-35km.

Bảng 1. Bảng độ mặn cao nhất từ ngày 11-20/5/2026

STT	Trạm	Sông	Tỉnh	K/C đến cửa sông (km)	Smax (g/l)	So sánh (Max tháng 5/2025)
1	Cát Lái	Sài Gòn	Hồ Chí Minh	58	3.4	Lớn hơn 1.1
2	Bến Lức	Vàm Cỏ Đông	Tây Ninh	67	4.9	Lớn hơn 3.5
3	Xuân Khánh	Vàm Cỏ Đông	Tây Ninh	95	0.8	Lớn hơn 0.5
4	Tân An	Vàm Cỏ Tây	Tây Ninh	80	3	Lớn hơn 2
5	Tuyên Nhơn	Vàm Cỏ Tây	Tây Ninh	120	0.5	Lớn hơn 0.3
6	Vàm Kênh	Cửa Tiểu	Đồng Tháp	2	20.8	Lớn hơn 1.8
7	Hòa Bình	Cửa Tiểu	Đồng Tháp	18	8.9	Lớn hơn 1
8	An Định	Tiền	Đồng Tháp	48	0.9	Nhỏ hơn 1.8
9	Bình Đại	Cửa Đại	Vĩnh Long	4	24.1	Lớn hơn 0.7
10	Lộc Thuận	Cửa Đại	Vĩnh Long	18	11.9	Nhỏ hơn 0.6
11	An Thuận	Hàm Luông	Vĩnh Long	10	19.8	Nhỏ hơn 7.4
12	Sơn Đốc	Hàm Luông	Vĩnh Long	20	9.4	Nhỏ hơn 0.5
13	Bến Trại	Cổ Chiên (cửa Cổ Chiên)	Vĩnh Long	10	16	Nhỏ hơn 3.6
14	Hương Mỹ	Cổ Chiên (cửa Cổ Chiên)	Vĩnh Long	25	5.7	Lớn hơn 1.3
15	Hưng Mỹ	Cổ Chiên (cửa Cung Hầu)	Vĩnh Long	17	9.2	Lớn hơn 0.4
16	Cầu Quan	Hậu (cửa Định An)	Vĩnh Long	32	3.8	Xấp xỉ
17	Trà Vinh	Cổ Chiên (cửa Cung Hầu)	Vĩnh Long	28	5.2	Lớn hơn 0.4
18	Trà Kha	Hậu (cửa Định An)	Vĩnh Long	7	10	Nhỏ hơn 2.1
19	Long Phú	Hậu (cửa Trần Đề)	Cần Thơ	15	7.6	Nhỏ hơn 2.6
20	Đại Ngãi	Hậu (cửa Tranh Đề)	Cần Thơ	35	3.6	Lớn hơn 1.7
21	Trần Đề	Hậu	Cần Thơ	10	11.3	Nhỏ hơn 3.3
22	Thanh Phú	K. Như Gia	Cần Thơ	Nội đồng (58)	0.6	Nhỏ hơn 3.6
23	Sóc Trăng	K. Maspero	Cần Thơ	Nội đồng (59)	1.1	Nhỏ hơn 1.3
24	Gành Hào	Gành Hào	Cà Mau	2	28.4	Lớn hơn 0.6
25	Sông Đốc	Sông Đốc	Cà Mau	1,5	31.6	Nhỏ hơn 2.7
26	Rạch Giá	Kiên	An Giang	7	-	Xấp xỉ
27	Gò Quao	Cái Lớn	An Giang	35	8.6	Lớn hơn 3.8
28	An Ninh	Cái Bé	An Giang	8	13.6	Lớn hơn 7.8

2. Dự báo

Ngày 21-22/5 khu vực có mưa rào và dông, cục bộ có mưa to; sau có mưa dông rải rác và mưa có xu hướng gia tăng trong khoảng ba, bốn ngày cuối tháng.

Nhiệt độ cao nhất trên toàn khu vực phổ biến từ 33-36°C, có nơi cao hơn.

Mực nước các trạm trên lưu vực sông Mê Công biến đổi chậm và cao hơn TBNN từ 0,05-0,5m.

Mực nước trên sông Tiền và sông Hậu dao động theo triều. Mực nước cao nhất tuần tại trạm Tân Châu là 1,45m, tại trạm Châu Đốc 1,6m, ở mức cao hơn TBNN cùng kỳ từ 0,15-0,35m.

Mực nước thủy triều tại trạm Vũng Tàu (TP. Hồ Chí Minh) có xu hướng giảm đến ngày 25/05, sau đó tăng dần đến 31/05. Đỉnh triều trong khoảng dao động 3,6-3,8m diễn ra vào khoảng 12 đến 13 giờ hằng ngày.

Mực nước thủy triều tại trạm Rạch Giá (Tỉnh An Giang) có xu hướng giảm đến ngày 25/05, sau đó tăng dần đến 31/05. Đỉnh triều trong khoảng dao động 0,5-0,7m diễn ra vào khoảng 18 đến 20 giờ hằng ngày.

Xu thế xâm nhập mặn từ ngày 21-31/5/2026: Xâm nhập mặn ở ĐBSCL giảm dần những ngày cuối tuần. Độ mặn cao nhất tại các trạm ở mức thấp hơn độ mặn cao nhất tháng 05/2025, riêng một số trạm ở Tây Ninh, An Giang và Cà Mau có độ mặn lớn hơn.

Bảng 2. Bảng dự báo độ mặn cao nhất từ ngày 21-31/5/2026

STT	Trạm	Sông	Tỉnh	K/C đến cửa sông (km)	Smax (g/l)	Thời gian xuất hiện
1	Cát Lái	Sài Gòn	Hồ Chí Minh	58	3	21-22/5
2	Bến Lức	Vàm Cỏ Đông	Tây Ninh	67	3.8	21-22/5
3	Xuân Khánh	Vàm Cỏ Đông	Tây Ninh	95	0.6	21-22/5
4	Tân An	Vàm Cỏ Tây	Tây Ninh	80	1.8	21-22/5
5	Tuyên Nhơn	Vàm Cỏ Tây	Tây Ninh	120	0.4	21-22/5
6	Vàm Kênh	Cửa Tiểu	Đồng Tháp	2	20.5	21-22/5
7	Hòa Bình	Cửa Tiểu	Đồng Tháp	18	6.6	21-22/5
8	An Định	Tiền	Đồng Tháp	48	0.7	21-22/5
9	Bình Đại	Cửa Đại	Vĩnh Long	4	21.5	21-22/5
10	Lộc Thuận	Cửa Đại	Vĩnh Long	18	7.8	21-22/5
11	An Thuận	Hàm Luông	Vĩnh Long	10	18	21-22/5
12	Sơn Đốc	Hàm Luông	Vĩnh Long	20	8.8	21-22/5
13	Bến Trại	Cổ Chiên (cửa Cổ Chiên)	Vĩnh Long	10	15.5	21-22/5
14	Hương Mỹ	Cổ Chiên (cửa Cổ Chiên)	Vĩnh Long	25	3.6	21-22/5
15	Hung Mỹ	Cổ Chiên (cửa Cung Hầu)	Vĩnh Long	17	8.5	21-22/5
16	Cầu Quan	Hậu (cửa Định An)	Vĩnh Long	32	3.1	21-22/5
17	Trà Vinh	Cổ Chiên (cửa Cung Hầu)	Vĩnh Long	28	3	21-22/5
18	Trà Kha	Hậu (cửa Định An)	Vĩnh Long	7	8	21-22/5
19	Long Phú	Hậu (cửa Trần Đề)	Cần Thơ	15	7.1	21-22/5
20	Đại Ngãi	Hậu (cửa Tranh Đề)	Cần Thơ	35	2.4	21-22/5
21	Trần Đề	Hậu	Cần Thơ	10	10.8	21-22/5
22	Thạnh Phú	K. Như Gia	Cần Thơ	Nội đồng (58)	0.6	21-22/5
23	Sóc Trăng	K. Maspero	Cần Thơ	Nội đồng (59)	0.8	21-22/5
24	Gành Hào	Gành Hào	Cà Mau	2	28.2	21-22/5
25	Sông Đốc	Sông Đốc	Cà Mau	1,5	30.5	21-22/5
26	Rạch Giá	Kiên	An Giang	-	-	-

27	Gò Quao	Cái Lớn	An Giang	35	7.9	21-22/5
28	An Ninh	Cái Bé	An Giang	8	8.8	21-22/5

Chiều sâu ranh mặn 4‰ tại các cửa sông chính:

- Sông Vàm Cỏ Đông, Vàm Cỏ Tây: Phạm vi xâm nhập mặn 60-70km;
- Sông Cửa Tiểu, Cửa Đại: Phạm vi xâm nhập mặn 25-30km;
- Sông Hàm Luông: Phạm vi xâm nhập mặn 25-30km;
- Sông Cổ Chiên: Phạm vi xâm nhập mặn 25-30km;
- Sông Hậu: Phạm vi xâm nhập mặn 25-30km;
- Sông Cái Lớn: Phạm vi xâm nhập mặn 30-35km.

Xâm nhập mặn ở các cửa sông giảm dần.

3. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do xâm nhập mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long: Cấp 1.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h00 ngày 31/5/2026

Tin phát lúc: 15h00

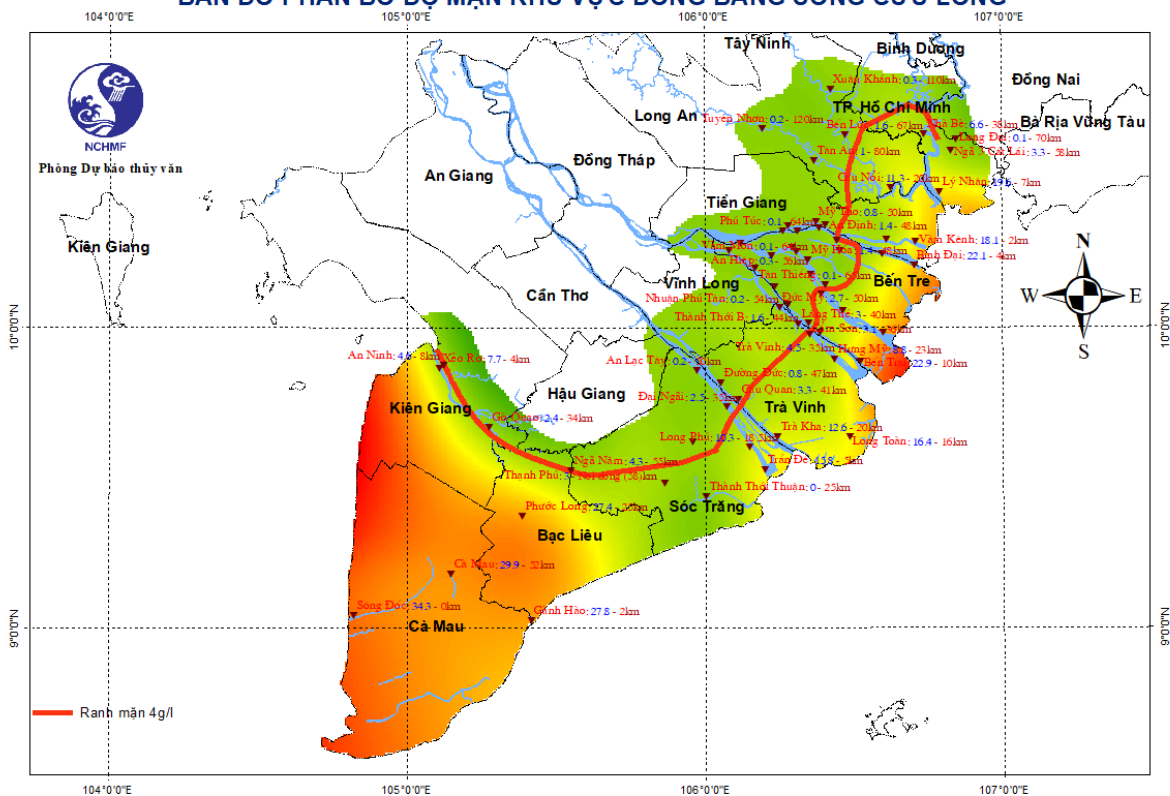
**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiến Dũng

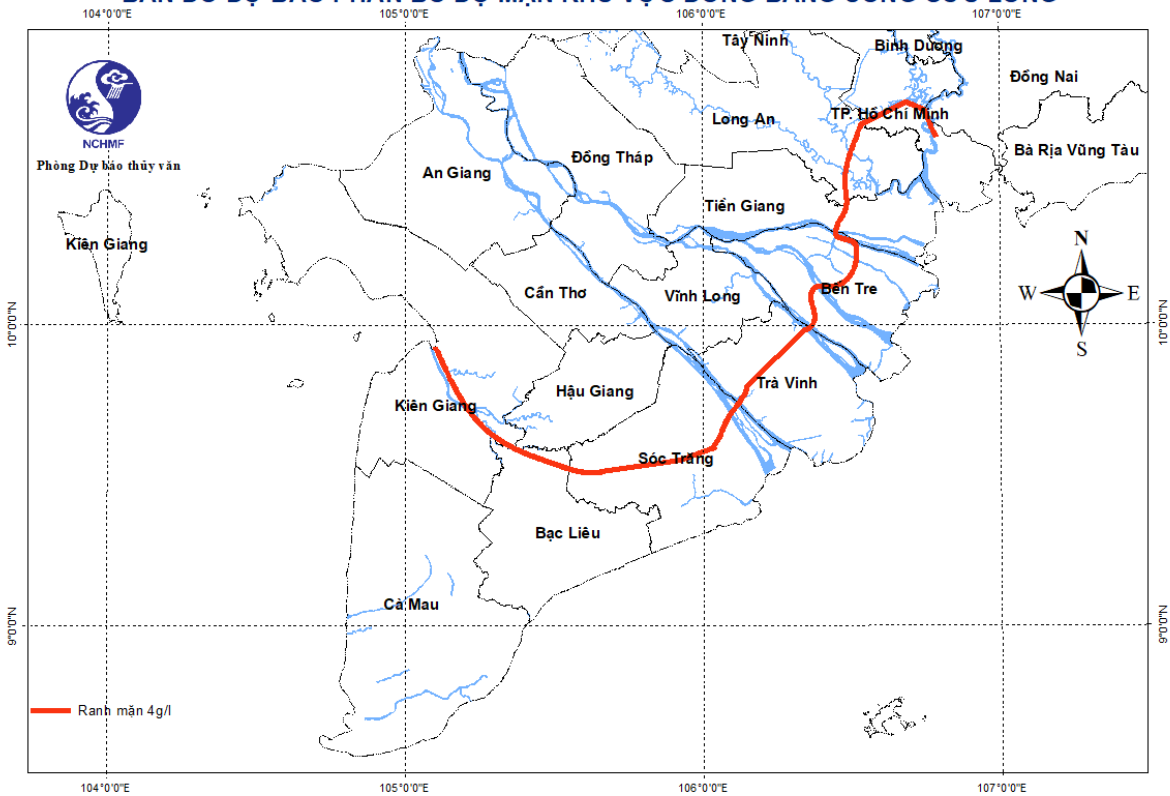
Phụ lục

BẢN ĐỒ PHÂN BỐ ĐỘ MẶN KHU VỰC ĐỒNG BANG SÔNG CỬU LONG



Hình 3. Bản đồ phân bố độ mặn từ 11-20/5/2026

BẢN ĐỒ DỰ BÁO PHÂN BỐ ĐỘ MẶN KHU VỰC ĐỒNG BANG SÔNG CỬU LONG



Hình 4. Bản đồ dự báo phân bố độ mặn cao nhất từ 21-31/5/2026